

Phụ lục số 01

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN THI CÔNG CHỨC NĂM 2023 MÔN: KIẾN THỨC CHUNG, TIẾNG ANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 125 /QĐ-HĐTD ngày 15 /12/2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Hà Nam năm 2023)

I. MÔN KIẾN THỨC CHUNG

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
2. Văn bản hợp nhất số 23/VBHN-VPQH ngày 15/7/2020 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật *(Chỉ ôn: chương I “Những quy định chung”; chương VIII “Xây dựng, ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân cấp tỉnh”; chương IX “Xây dựng, ban hành quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”; chương X “Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện);*
3. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
4. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;
5. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.

II. MÔN TIẾNG ANH

1. Vị trí việc làm chuyên viên về quản lý thương mại trong nước, chuyên viên về quản lý năng lượng: Thi ngoại ngữ Tiếng Anh bậc 3 *(theo Thông tư số 06/2023/TT-BCT ngày 23/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Công thương hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành công thương trong các cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực công thương)*

Nội dung ôn tập: chương trình đào tạo Tiếng Anh bậc 3 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Các vị trí việc làm còn lại: Thi ngoại ngữ Tiếng Anh bậc 2

Nội dung ôn tập: chương trình đào tạo Tiếng Anh bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Phụ lục số 02
DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN THI CÔNG CHỨC NĂM 2023
MÔN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐTD ngày tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng công chức hành chính tỉnh Hà Nam năm 2023)

I. CHUYÊN NGÀNH NỘI VỤ

(Mã chuyên ngành: NV)

1. Văn bản hợp nhất số 25/VBHN-VPQH ngày 16/12/2019 Luật Cán bộ, công chức;
2. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
3. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức;
4. Nghị định số 48/2023NĐ-CP ngày 17/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức;
5. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức;
6. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030./.

II. CHUYÊN NGÀNH LAO ĐỘNG

(Mã chuyên ngành: LĐ)

1. Luật Giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014;
2. Nghị định số 15/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp;
3. Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;
4. Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Chương II);
5. Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;
6. Thông tư số 06/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp;
7. Nghị định số 88/2022/NĐ-CP ngày 26/10/2022 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;
8. Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Trung cấp;
9. Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng./.

III. CHUYÊN NGÀNH Y TẾ

(Mã chuyên ngành: YT)

1. Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;
2. Luật Phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) ngày 29/6/2006;
3. Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;
4. Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25/10/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới;
5. Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;
6. Thông tư số 26/2017/TT-BYT ngày 26/6/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
7. Thông tư số 20/2019/TT-BYT ngày 31/7/2019 của Bộ Y tế quy định Hệ thống chỉ tiêu thống kê cơ bản ngành y tế;
8. Thông tư số 37/2019/TT-BYT ngày 30/12/2019 của Bộ Y tế quy định chế độ báo cáo thống kê ngành y tế;
9. Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30/6/2016 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động;
10. Quyết định số 155/QĐ-TTg ngày 29/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần giai đoạn 2022-2025;
11. Quyết định số 02/QĐ-TTg ngày 05/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045./.

IV. CHUYÊN NGÀNH THANH TRA

(Mã chuyên ngành: TT)

I. Lĩnh vực thanh tra

1. Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 ngày 14/11/2022;
2. Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

II. Lĩnh vực khiếu nại, tố cáo

1. Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;
2. Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;
3. Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 ngày 12/6/2018;
4. Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.

III. Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng

1. Luật Phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 20/11/2018;
2. Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng;
3. Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị./.

V. CHUYÊN NGÀNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

(Mã chuyên ngành: KHĐT)

1. Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
 - Chương I - Những quy định chung.
 - Chương III - Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư.
2. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
 - Chương I - Những quy định chung
 - Chương II - Thành lập doanh nghiệp
3. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.
 - Chương IV: Thực hiện dự án đầu tư.
 - Chương VII: Xúc tiến đầu tư.
4. Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư.
5. Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 32/2019/QĐ-UBND ngày 03/9/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy định một số chính sách ưu đãi theo danh mục lĩnh vực, địa bàn đối với các dự án xã hội hoá trên địa bàn tỉnh Hà Nam./.

VI. CHUYÊN NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Mã chuyên ngành: GT)

1. Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008, (Chương 1, Chương 2, Chương 3, Chương 8);
2. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2020/QH14 (Chương 1, Chương 3, Chương 4, Chương 6, Chương 7, Chương 8, Chương 9, Chương 10);
3. Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019, (Chương 1, Chương 2, mục 1 Chương 4, Chương 5, Chương 6);
4. Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020;
5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 (Điều 1, Điều 2);
6. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
7. Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
8. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;
9. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/3/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;
10. Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư;
11. Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;
12. Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng./.

VII. CHUYÊN NGÀNH TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

(Mã chuyên ngành: TNMT)

1. Lĩnh vực môi trường

1.1. Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 ngày 17/11/2020 (Chương I, Chương XIV)

2. Lĩnh vực khoáng sản

2.1. Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

2.2. Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

3. Lĩnh vực đất đai

3.1. Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

3.2. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

3.3. Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

3.4. Quyết định số 29/2023/QĐ-UBND ngày 22/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định một số nội dung về bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam;

3.5. Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

5. Lĩnh vực Tài nguyên nước

Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012

6. Lĩnh vực Khí tượng thủy văn

Luật Khí tượng Thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015

7. Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam./.

VIII. CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA

(Mã chuyên ngành: VH)

1. Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;
2. Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động biểu diễn nghệ thuật;
3. Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;
4. Thông tư số 08/2021/TT-BVHTTDL ngày 08/9/2021 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Văn hoá, thể thao và Du lịch, Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Phòng Văn hoá và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện./.

IX. CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN

(Mã chuyên ngành: TCKT)

I. Lĩnh vực quản lý ngân sách

Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015

- Chương I: Những quy định chung
- Chương II: Nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước và trách nhiệm, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân về ngân sách nhà nước.
- Chương III: Nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách các cấp.

II. Lĩnh vực công sản

1. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017

- Chương II: Nội dung quản lý nhà nước về tài sản công và nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước đối với tài sản công
 - Chương III: Chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị
2. Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công
- Chương II: Chế độ Quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Nhà nước
 - Chương III: Quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập

III. Lĩnh vực quản lý giá

Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023

- Chương II: Quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và người tiêu dùng trong lĩnh vực giá
- Chương VII: Thanh tra chuyên ngành về giá, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, thẩm định giá./.

X. CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG

(Mã chuyên ngành: XD)

1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;
2. Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;
3. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công và bảo trì công trình xây dựng;
4. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;
5. Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
6. Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng./.

XI. CHUYÊN NGÀNH TƯ PHÁP

(Mã chuyên ngành: TP)

1. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
2. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
4. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
5. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
6. Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật./.

XII. CHUYÊN NGÀNH CÔNG THƯƠNG

(Mã chuyên ngành: CT)

1. Luật Điện lực số 28/2004/QH11 ngày 03/12/2004;
2. Luật số 24/2012/QH13 ngày 20/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;
3. Luật số 50/2010/QH12 ngày 17/6/2010 về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
4. Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
5. Nghị định số 21/2011/NĐ-CP của Chính phủ ngày 29/03/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;
6. Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;
7. Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;
8. Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về an toàn điện;
9. Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối;
10. Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải;
11. Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18/11/2019 Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải và Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối, có hiệu lực kể từ ngày 03/01/2020;
12. Thông tư số 39/2022/TT-BCT ngày 30/12/2022 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải, Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối và Thông tư số 30/2019/TT-BCT ngày 18/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 25/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện truyền tải và Thông tư số 39/2015/TT-BCT ngày 18/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định hệ thống điện phân phối, có hiệu lực kể từ ngày 16/02/2023;

13. Thông tư số 25/2020/TT-BCT ngày 29/9/2020 của Bộ Công Thương quy định về việc lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng;

14. Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02/08/2021 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện./.

XIII. CHUYÊN NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

(Mã chuyên ngành: CNTT)

1. Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 12/7/2006;
2. Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;
3. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
4. Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
5. Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;
6. Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng CNTT trong cơ quan Nhà nước./.